

PHỤ LỤC 3
một số nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch
tiêu biểu thể chế hóa Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kết luận số 28-KL/TW
(Đính kèm Báo cáo số ngày / /2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang)

| TT | Tên văn bản |
|----|---|
| * | Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động của cấp ủy |
| 1 | Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2005 - 2010. |
| 2 | Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2010 - 2015. |
| 3 | Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020. |
| 4 | Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025. |
| 5 | Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 16/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng thị xã Ngã Bảy đến năm 2015 đạt tiêu chí đô thị loại III |
| 6 | Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 10/6/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII về phát triển du lịch tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. |
| 7 | Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 31/3/2016 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về xây dựng thị xã Ngã Bảy đến năm 2020 trở thành thành phố thuộc tỉnh. |
| 8 | Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 31/3/2016 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về xây dựng thị xã Long Mỹ đến năm 2020 đạt tiêu chuẩn đô thị loại III. |
| 9 | Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 31/3/2016 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về xây dựng thành phố Vị Thanh đến năm 2020 đạt tiêu chuẩn đô thị loại II. |
| 10 | Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 21/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo. |
| 11 | Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với giai cấp nông dân Hậu Giang giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo. |
| 12 | Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về xây dựng và phát triển Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang đến năm 2025. |
| 13 | Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 14 | Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. |
| 15 | Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025. |

| TT | Tên văn bản |
|-----------|---|
| 16 | Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 16/9/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về việc đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh. |
| 17 | Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18/7/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức của nhân dân trong tình hình mới. |
| 18 | Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 20/3/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xoá đói giảm nghèo. |
| 19 | Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 12/6/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về việc tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. |
| 20 | Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 18/6/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cơ sở. |
| 21 | Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 22/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. |
| 22 | Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 22/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. |
| 23 | Chương trình số 110-CTr/TU ngày 03/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai thác khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030. |
| 24 | Chương trình số 111-CTr/TU ngày 03/8/2012 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020. |
| 25 | Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 21/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. |
| 26 | Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 10/03/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào dân vận khéo. |
| 27 | Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 12/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể và phát triển đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp. |
| 28 | Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về đảm bảo an toàn thực phẩm. |
| 29 | Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 30 | Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. |
| 31 | Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 12/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. |
| 32 | Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 15/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giữ nghiêm kỷ luật Đảng. |
| 33 | Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, văn hóa Việt Nam trong các trường học trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |

| TT | Tên văn bản |
|-----------|---|
| 34 | Chương trình số 115-CTr/TU ngày 06/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. |
| 35 | Chương trình số 116-CTr/TU ngày 06/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. |
| 36 | Chương trình số 117-CTr/TU ngày 06/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước. |
| 37 | Chương trình số 143-CTr/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. |
| 38 | Chương trình số 144-CTr/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. |
| 39 | Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 18/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. |
| 40 | Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 02/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng các chỉ số cạnh tranh của tỉnh. |
| 41 | Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 18/7/2018 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. |
| 42 | Chỉ thị 35-CT/TU ngày 05/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016. |
| 43 | Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 21/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh hoạt động đưa lao động tỉnh Hậu Giang đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025. |
| 44 | Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 24/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. |
| 45 | Chỉ thị số 49-CT/TU ngày 24/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 46 | Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 24/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý quy hoạch xây dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 47 | Chỉ thị số 53-CT/TU ngày 31/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Cô-rô-na (nCoV) gây ra trên địa bàn tỉnh. |
| 48 | Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 18/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh. |
| * | Cơ chế, chính sách của HĐND, UBND tỉnh |
| 1 | Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND ngày 04/7/2007 của UBND tỉnh Hậu Giang về ban hành Quy định ưu đãi đầu tư phát triển chợ, phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 2 | Nghị quyết 07/2019/NQ-HĐND quy định chính sách khuyến khích đầu tư, chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. |

| TT | Tên văn bản |
|----|---|
| 3 | Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 4 | Nghị quyết 07/2020/NQ-HĐND quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 và một số văn bản của Trung ương. |
| 5 | Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 6 | Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang v/v khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 7 | Nghị quyết 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Quy định chính sách khuyến khích đầu tư; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn |
| 8 | Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 9 | Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 10 | Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 quy định mức chi kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 11 | Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 thông qua Kế hoạch phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Hậu Giang. |
| 12 | Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hậu |
| 13 | Nghị quyết số 08/2005/NQ-HĐND ngày 15/12/2005 của HĐND tỉnh về việc chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 14 | Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 08/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang. |
| 15 | Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang. |
| 16 | Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16/9/2015 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. |
| 17 | Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 15/8/2012 thực hiện Chương trình số 110-CTr/TU ngày 03/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. |
| 18 | Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Hậu Giang. |
| 19 | Xây dựng bản đồ số xâm nhập mặn tỉnh Hậu Giang và khảo sát, đánh giá chế độ thủy văn, địa hình đáy, địa chất ven sông, kênh chính trên địa bàn tỉnh, xây dựng cơ sở dữ liệu và mô hình cảnh báo sạt lở giai đoạn 2018 - 2025. |
| 20 | Nghị quyết số 11/2007/NQ-CP ngày 13/02/2007 Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006 - 2010 tỉnh Hậu Giang. |

| TT | Tên văn bản |
|----|--|
| 21 | Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2013 về kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2015. |
| 22 | Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 26/6/2018 của Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hậu Giang. |
| 23 | Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. |
| 24 | Kế hoạch số 2426/KH-UBND ngày 26/6/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang về xây dựng và phát triển Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang đến năm 2025. |
| 25 | Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 phê duyệt Quy hoạch ngành Lao động – Thương binh và Xã hội giai đoạn 2011 - 2020. |
| 26 | Kế hoạch số 2137/KH-UBND ngày 13/9/2019 về việc thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 27 | Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 20/8/2012 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020. |
| 28 | Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành, sửa đổi một số chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 29 | Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 30 | Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành VH-TTDL tỉnh Hậu Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. |
| 31 | Kế hoạch số 49/KH-UBND Ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020. |
| 32 | Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 06/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030. |
| 33 | Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2016 - 2020. |
| 34 | Kế hoạch số 110/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 tại tỉnh Hậu Giang. |
| 35 | Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 03/3/2011 về việc qui định mức hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng học nghề lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 36 | Quyết định số 24/2014/QĐ về quy chế quản lý, sử dụng kinh phí và quy định mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công. |
| 37 | Chỉ thị số 07/2012/CT-UBND về tăng cường hoạt động khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn. |
| 38 | Quyết định 37/2012/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về hỗ trợ và khuyến khích đầu tư xây dựng hạ tầng chợ giai đoạn 2012 - 2015. |

| TT | Tên văn bản |
|----|---|
| 39 | Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 20/12/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2006 - 2010. |
| 40 | Quyết định số 982/QĐ-CT.UBND ngày 13/4/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực sau đại học trong và ngoài nước cho tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2006 - 2010 và những năm tiếp theo. |
| 41 | Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 12/2/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2007 - 2010. |
| 42 | Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 28/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về phê duyệt Đề án đào tạo cán bộ, giáo viên ngành giáo dục và đào tạo có trình độ sau đại học đến năm 2010 và những năm tiếp theo. |
| 43 | Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2015. |
| 44 | Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 45 | Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc Ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang. |
| 46 | Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Hậu Giang. |
| 47 | Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2016 - 2020. |
| 48 | Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Đề án đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2016 - 2020. |
| 49 | Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 11/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang thu thập tài liệu vào lưu trữ lịch sử giai đoạn từ 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 50 | Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về thực hiện chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần giai đoạn 2017 -2020. |
| 51 | Kế hoạch số 976/KH-UBND ngày ngày 29/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao |
| 52 | Kế hoạch số 978/KH-UBND ngày ngày 29/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. |
| 53 | Kế hoạch số 3906/KH-UBND ngày 07/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về nâng cao chất lượng các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI tỉnh Hậu Giang trong giai đoạn 2018 - 2021 và những năm tiếp theo. |
| 54 | Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 55 | Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang. |
| 56 | Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh |

| TT | Tên văn bản |
|----|---|
| 57 | Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định đơn giá chính lý tài liệu lưu trữ nền giấy tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 58 | Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về các tiêu chí đánh giá công tác dân vận đối với các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp. |
| 59 | Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 19/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang thu thập tài liệu vào lưu trữ lịch sử giai đoạn từ 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 60 | Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Đề án chỉnh lý tài liệu lưu trữ tồn đọng giai đoạn 2. |
| 61 | Chỉ thị số 03/2013/CT-UBND ngày 06/5/2013 về việc đẩy mạnh công tác CCHC trong các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 62 | Chỉ thị số 09/2013/CT-UBND ngày 08/11/2013 về việc chấn chỉnh đạo đức, tác phong và lề lối làm việc của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 63 | Chỉ thị số 03/2014/CT-UBND ngày 21/7/2014 về việc tăng cường thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. |
| 64 | Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 08/8/2014 về ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 65 | Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 66 | Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 về việc ban hành Đề án thực hiện cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 67 | Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 09/6/2016 về CCHC giai đoạn 2016-2020. |
| 68 | Kế hoạch số 3906/KH-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng các Chỉ số PAR INDER, SIPAS, PAPI và PCI tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2018 - 2021 và những năm tiếp theo. |
| 69 | Quyết định số 2250/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Hậu Giang. |
| 70 | Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 20/12/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2006 - 2010. |
| 71 | Ngoài ra, hàng năm còn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho từng năm; Quyết định số 982/QĐ-CT.UBND ngày 13/4/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc Phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực sau đại học trong và ngoài nước cho tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2006 - 2010 và những năm tiếp theo, trong đó Sở Nội vụ phụ trách phần đào tạo sau đại học trong nước. |
| 72 | Quyết định 338/ QĐ-UBND ngày 12//02/2007 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2007-2010. |
| 73 | Quyết định 2414/QĐ- UBND ngày 28/12/2007 của UBND tỉnh Hậu Giang về phê duyệt Đề án đào tạo cán bộ, giáo viên ngành giáo dục và đào tạo có trình độ sau đại học đến năm 2010 và những năm tiếp theo. |

| TT | Tên văn bản |
|-----------|--|
| 74 | Quyết định số 68/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 75 | Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình. |
| 76 | Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2015. |
| * | Một số Chương trình, Đề án của UBND tỉnh |
| 1 | Chương trình phát triển nông sản chủ lực giai đoạn 2013 - 2015, định hướng đến năm 2020. |
| 2 | Chương trình đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. |
| 3 | Chương trình số 07/CTr-UBND ngày 13/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về Chương trình Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2015. |
| 4 | Chương trình số 04/CTr-UBND về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015. |
| 5 | Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 06/01/2016 thực hiện chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. |
| 6 | Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 06/1/2016 của UBND tỉnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính quyền và phòng chống tham nhũng, lãng phí 2016 -2020. |
| 7 | Chương trình số 03/CTr-UBND ngày 06/1/2016 của UBND tỉnh đào tạo nguồn nhân lực, phát triển khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo 2016 - 2020. |
| 8 | Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 06/1/2016 của UBND tỉnh đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới 2016 - 2020. |
| 9 | Chương trình số 05/CTTr-UBND về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Hậu Giang 5 năm 2011 - 2015. |
| 10 | Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 13/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. |
| 11 | Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 06 /01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính quyền và phòng chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2016 - 2020. |
| 12 | Chương trình số 03/CTr-UBND ngày 06/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Đào tạo nguồn nhân lực, phát triển khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020. |
| 13 | Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025. |
| 14 | Chương trình số 07/CTr-UBND ngày 13/6/2011 về Chương trình Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2015. |

| TT | Tên văn bản |
|-----------|---|
| 15 | Quy hoạch ngành Công nghiệp thời kỳ 2006 - 2020 theo Quyết định số 1948/2006/QĐ-UBND ngày 22/9/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Công nghiệp tỉnh Hậu Giang. |
| 16 | Đề án cơ giới hóa trong sản xuất lúa giai đoạn 2012 - 2015. |
| 17 | Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến năm 2020. |
| 18 | Đề án về nâng cao chất lượng hoạt động của Hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến năm 2020. |
| 19 | Đề án phát triển trạm bơm điện tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020. |
| 20 | Đề án phát triển giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản chất lượng cao giai đoạn 2016 - 2020. |
| 21 | Đề án phát triển kinh tế hợp tác 2011 - 2015. |
| 22 | Đề án tái chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2014 - 2020. |
| 23 | Đề án cơ giới hóa trong sản xuất lúa giai đoạn 2012 - 2015. |
| 24 | Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 09/6/2016 về giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. |
| 25 | Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 12/10/2016 về phê duyệt Đề án đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. |
| 26 | Quyết định số 1496/QĐ-TTg ngày 27/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. |
| 27 | Các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, sản phẩm tỉnh Hậu Giang trong giai đoạn 2004 - 2020. |